TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5 - ĐẮK LẮK
Bản án số: 39/2026/HS-ST
Ngày 16 - 7 - 2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Anh Hùng
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Thiện
Ông Nguyễn Hồng Khanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Lợi – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Đắk Lắk.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Đắk Lắk tham gia phiên tòa*:** Ông Đinh Văn Hải- Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 38/2026/TLST-HS ngày 22 tháng 6 năm 2026, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2026/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2026 đối với bị cáo.

Họ và tên: Lê Thành N; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; sinh ngày 14/11/2000 tại tỉnh Đắk Lắk; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Buôn K, xã E, tỉnh Đắk Lắk; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Ê Đê; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 7/12; con ông Lê Khắc T (đã chết) và bà H' Weñ Niê, sinh năm 1970; gia đình có 03 anh, em ruột, bị cáo là con thứ hai; tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 16/01/2024, bị Tòa án nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 22 tháng; chấp hành xong ngày 04/8/2025.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/4/2026- Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà H' Weñ Niê, sinh năm 1970; địa chỉ: Buôn K, xã E, tỉnh Đắk Lắk - Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Thành N là người nghiện chất ma túy tại địa phương. Trước đó, ngày 16/01/2024, Lê Thành N bị Tòa án nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 22 tháng. Đến ngày 04/8/2025, Lê Thành N chấp hành xong biện pháp xử lý hành chính. Ngày 15/8/2025, Chủ tịch UBND xã E, tỉnh Đắk Lắk ban hành Quyết định số 407/QĐ-UBND về việc quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú đối với Lê Thành N trong thời gian 2 năm kể từ ngày 15/8/2025. Mặc dù, đang trong thời gian quản lý sau cai nghiện, T1 vẫn sử dụng trái phép chất ma túy. Cụ thể:

Lần thứ nhất, vào khoảng 19 giờ ngày 27/02/2026, Lê Thành N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47L1-365.24 từ nhà tại buôn K, xã E, tỉnh Đắk Lắk đến khu vực Nghĩa địa P thuộc phường T, tỉnh Đắk Lắk tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, T1 gọi điện thoại đến số thuê bao 0829087970 gặp một người đàn ông (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) liên hệ mua 500.000 đồng ma túy đá và bộ dụng cụ về sử dụng cho bản thân thì người đàn ông đồng ý. Sau khi mua được ma túy, T1 mang về nhà tại buôn K, xã E cất giấu. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, T1 lấy số ma túy đã mua bỏ vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy bằng thủy tinh rồi đốt, hút sử dụng hết số ma túy trên và đi ngủ. Đến ngày 01/3/2026, Lê Thành N được Công an xã E mời làm việc. Quá trình làm việc T1 khai nhận đã sử dụng trái phép chất ma túy. Công an xã E tiến hành thu mẫu nước tiểu của T1 để giám định. Kết quả giám định xác định trong mẫu nước tiểu của Lê Thành N có chất ma túy Methamphetamine và A.

Lần thứ hai, vào khoảng 16 giờ ngày 09/4/2026, Lê Thành N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47L1-365.24 đến khu vực đường Y, phường E, tỉnh Đắk Lắk. Tại đây, T1 gọi điện thoại đến số thuê bao 0829087970 gặp một người đàn ông (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) liên hệ mua 300.000 đồng ma túy Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Sau khi mua được ma túy, T1 điều khiển xe đến khu vực đồi thông trên đường A, phường E, tỉnh Đắk Lắk rồi sử dụng hết số ma túy đã mua. Sau khi sử dụng xong, T1 vứt bỏ dụng cụ sử dụng ma túy và đi về nhà. Đến ngày 13/4/2026, T1 được Cơ quan điều tra triệu tập làm việc. Quá trình làm việc T1 khai nhận đã sử dụng trái phép chất ma túy. Sau đó, Cơ quan điều tra tiến hành thu mẫu nước tiểu của T1 để giám định. Kết quả giám định xác định trong mẫu nước tiểu của T1 có chất ma túy Methamphetamine và A.

Tại kết luận số 476/KL-KTHS, ngày 10/3/2026 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ, kết luận: Trong mẫu nước tiểu thu của Lê Thành N được niêm phong gửi

giám định, tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine và sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy Methamphetamine là A.

Tại kết luận số 980/KL-KTHS ngày 20/5/2026 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ, kết luận: Trong mẫu nước tiểu thu của Lê Thành N được niêm phong gửi giám định, tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine và A (Amphetamine là sản phẩm chuyển hoá của Methamphetamine).

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố bị cáo và khẳng định cáo trạng truy tố bị cáo về tội Sử dụng trái phép chất ma túy là đúng, không oan sai.

Cáo trạng số 17/CT-VKS-KV5 ngày 22/6/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Đắk Lắk truy tố bị cáo Lê Thành N về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Đắk Lắk giữ nguyên quyết định truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Thành N mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y55s, màu đen, số IMEI 869845062567217 là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

Tại phiên toà bị cáo Lê Thành N không tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm được về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố thì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Đắk Lắk, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lê Thành N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, kết quả xét nghiệm, các kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Bị cáo Lê Thành N là người nghiện ma túy; ngày 16/01/2024 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 22 tháng, chấp hành xong ngày 04/8/2025. Theo Quyết định số 407/QĐ-UBND ngày 15/8/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã E, bị cáo bị quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú trong thời hạn 02 năm kể từ ngày 15/8/2025. Trong thời gian đang bị quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú, vào ngày 27/02/2026 và ngày 09/4/2026, bị cáo đã hai lần mua ma túy loại Methamphetamine để sử dụng trái phép. Kết quả giám định đối với các mẫu nước tiểu thu của bị cáo đều tìm thấy M và A là sản phẩm chuyển hóa của Methamphetamine.

Như vậy, hành vi của bị cáo Lê Thành N đã đủ yếu tố cấu thành tội "Sử dụng trái phép chất ma túy", thuộc trường hợp "Đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy", quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Đắk Lắk truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Tại Điều 256a Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào sử dụng trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 03 năm:...

b) Đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy".

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy, đã từng bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú nhưng vẫn cố ý sử dụng trái phép chất ma túy. Đáng lưu ý, bị cáo thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy hai lần trong thời gian ngắn, thể hiện ý thức chấp hành pháp luật kém. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã hai lần thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 27/02/2026 và ngày 09/4/2026, mỗi lần đều đủ dấu hiệu cấu thành tội phạm nhưng chưa bị xử lý, nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Phạm tội 02 lần trở lên" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số, trình độ học vấn 7/12, nhận thức pháp luật có phần hạn chế nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Đối với số thuê bao 0829087970 đứng tên Phạm Anh K, sinh năm 1987, trú tại Tổ dân phố H, phường E, tỉnh Đắk Lắk: Quá trình điều tra chưa thu thập được tài liệu, chứng cứ chứng minh Phạm Anh K có hành vi mua bán trái phép chất ma túy nên chưa có căn cứ xử lý. Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y55s, màu đen, số IMEI 869845062567217 là tài sản của bị cáo và được bị cáo sử dụng để liên lạc mua ma túy, là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Vision, màu sơn đỏ nâu đen, biển số 47L1-365.24 thuộc quyền sở hữu của bà H' Weñ Niê mẹ bị cáo. Bà H' Weñ Niê không biết việc bị cáo sử dụng xe đi mua ma túy; Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe cho chủ sở hữu là hợp pháp.

[7] Về án phí: Bị cáo Lê Thành N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Xét quan điểm của Đại diện viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Đắk Lắk là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố bị cáo Lê Thành N phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Thành N 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 22/4/2026.

[2] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y55s, màu đen, số IMEI 869845062567217.

(Các vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 29 tháng 6 năm 2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ và Thi hành án dân sự khu vực 5- Đắk Lắk).

Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ, trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Vision, màu sơn đỏ nâu đen, biển số 47L1-365.24 cho bà H' Weñ Niê.

[3] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Lê Thành N phải chịu 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TANDTC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND khu vực 5-Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Công an tỉnh Đắk Lắk;
- THADS khu vực 5-Đắk Lắk;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Chu Anh Hùng